

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

2. Cơ sở thực tiễn

- Ngày 05/3/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 57/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 quy định về phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 57/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh; HĐND tỉnh Ninh Bình (cũ) ban hành Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 20/9/2024 quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

Tuy nhiên, ngày 01/4/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2025/NĐ-CP quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thay thế Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 10. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản

....

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này”

Tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 20. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản

...

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này”.

Tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 43. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân

....

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương”.

Tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 47. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản

...

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương, trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này”.

Tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 97. Thanh toán các khoản chi liên quan đến quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

...

3. Việc thanh toán các khoản chi phí được thực hiện theo mức chi thực tế hợp lý, hợp lệ của từng vụ việc hoặc mức khoán do cơ quan, người có thẩm quyền quy định.

Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, căn cứ vào tình hình thực tế quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản cho đơn vị chủ trì quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương để áp dụng thống nhất. Mức khoán tối đa không vượt quá 40% số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; đơn vị chủ trì quản lý tài sản được chủ động sử dụng chi phí được khoán để chi cho các nội dung theo quy định, trường hợp không sử dụng hết kinh phí khoán thì phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định”.

Tại khoản 4 Điều 105 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

“Điều 105. Điều khoản thi hành

...

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

b) Ban hành văn bản phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại Nghị định này.”

Ngày 12/6/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15; Trong đó, hợp nhất 3 tỉnh: Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình thành tỉnh Ninh Bình.

Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là cần thiết, phù hợp và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Triển khai thực hiện Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ, việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, phường thuộc tỉnh Ninh Bình thực hiện trình tự, thủ tục xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn theo quy định.

2. Quan điểm xây dựng Quyết định

Việc xây dựng Quyết định phải tuân thủ theo các quy định, trình tự, thủ tục. Đảm bảo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Văn bản số 184/UBND-VP5 ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện đăng tải dự thảo lên cổng thông tin điện tử của Sở, lấy ý kiến góp ý các cơ quan liên quan (*Có biểu tổng hợp ý kiến tham gia kèm theo*). Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Trên cơ sở Báo cáo số /BCTĐ-STP ngày tháng năm 2025 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Sở Tài chính tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

1.1. Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình, bao gồm:

a) Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

b) Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

c) Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP;

d) Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại các khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP;

1.2. Quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, theo quy định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

c) Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục của dự thảo Quyết định: gồm 10 điều

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP

- Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP

- Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP

- Điều 6. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP

- Điều 7. Quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản là tang vật,

phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP

- Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp
- Điều 9. Điều khoản thi hành
- Điều 10. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định.

- Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý của địa phương ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

- Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

- Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyên giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

- Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyên giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

- Quy định Tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên số tiền thu được từ xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quy định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP.

3. Thời gian thực hiện:

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN BAN HÀNH

Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành: Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện tuyên truyền quyết định đến các bộ, công chức, người dân được biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện; theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện Quyết định theo quy định hiện hành.

Nguồn kinh phí thực hiện bố trí từ kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương.

Dự kiến thời gian ban hành: Trong tháng 10 năm 2025.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

(có dự thảo Quyết định và hồ sơ gửi kèm theo)

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c P.Giám đốc Sở (NTD);
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Công thương, Xây dựng;
- Lưu: VT, G&CS.

GIÁM ĐỐC

Mai Văn Quyết